

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2019/DS-PT

Ngày: 16-10-2019

V/v “tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Đăng**

Các Thẩm phán: Ông **Đặng Văn Lộc**

Bà **Phạm Thị Hồng Hà**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Khương** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Bà **Lữ Thị Tuyết Lan** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 85/2019/TLPT-DS ngày 11 tháng 6 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2019/DS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 134/2019/QĐ-PT ngày 08 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long

Trụ sở chính: Số 40-42-44, Phạm Hồng Thái, Phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Võ Văn C** – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP Kiên Long: Ông **Nguyễn Minh Khánh D**, sinh năm 1984. Chức vụ: Trưởng phòng KHCN kiêm Trưởng phòng KHDN. (có mặt)

Bị đơn:

- Ông **Huỳnh Văn R**, sinh năm 1967 (có mặt)

Địa chỉ: Số xx ấp PN, xã LP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông **Nguyễn Ngọc S** (có mặt)

Địa chỉ: Số yy, phường TB, quận NK, thành phố Cần Thơ.

- Bà **Ngô Kim P**, sinh 1980

Địa chỉ: Ấp AH, xã AK, huyện CT, tỉnh Đồng Tháp.

* *Người kháng cáo:* Bị đơn **Huỳnh Văn R**.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có ông Nguyễn Minh Khánh D trình bày: Ông Huỳnh Văn R và bà Ngô Kim P có vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long số tiền 230.000.000đ theo hợp đồng tín dụng 0790/HĐTD ký kết ngày 20/05/2013 cụ thể như sau:

Theo Hợp đồng tín dụng số: 0790/HĐTD ký kết ngày 20/05/2013.

- Số tiền vay: 230.000.000 đồng.

- Thời hạn vay: 60 tháng; ngày đến hạn: 20/05/2018.

- Mục đích vay vốn: sửa chữa nhà, lãi suất vay: 1,4%/tháng.

- Phương thức trả gốc, trả lãi: lãi trả định kỳ 06 tháng/ lần tính từ ngày nhận nợ đầu tiên, và phân thành 10 kỳ, mỗi kỳ với số tiền phải trả là 23.000.000 đồng.

- Hợp đồng thế chấp số: 0790/HĐTC, có công chứng và đã đăng giao dịch bảo đảm ngày 20/05/2013. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 513505 do Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ cấp ngày 23/11/2011. Thửa đất 1530, tờ bản đồ số 2, diện tích 151m². Giá trị tài sản 302.000.000 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long yêu cầu ông Huỳnh Văn R và bà Ngô Kim P phải thanh toán cho Ngân hàng Kiên Long số tiền: 420.183.305 đồng (Trong đó: Vốn gốc: 160.000.000 đồng, tiền lãi: 80.119.583 đồng, tiền phạt chậm trả lãi: 111.427.005 đồng, Lãi quá hạn: 68.636717 đồng) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán dứt nợ trên số nợ gốc.

Trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Kiên Long và sau khi bản án có hiệu lực pháp luật ông Huỳnh Văn R và bà Ngô Kim P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền vốn, tiền lãi và tiền phạt chậm trả lãi thì Ngân hàng Kiên Long có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên bán đấu giá tài sản theo các hợp đồng thế chấp số 0790/HĐTC để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng Kiên Long, cụ thể như sau:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 513505, số vào sổ cấp: CH 02102 do Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

cấp ngày 23/11/2011 với các đặc điểm cụ thể như sau: tờ bản đồ số: 02, số thửa: 1530; diện tích 151m², mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm; tọa lạc ấp Phước Nguơn, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn ông Huỳnh Văn R trình bày: Ông đồng ý có ký hợp đồng vay vốn và hợp đồng thế chấp tài sản để vay tiền của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền đúng như trình bày ở trên.

Ông đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền 420.183.305 đồng (Trong đó: Vốn gốc: 160.000.000 đồng, tiền lãi: 80.119.583 đồng, tiền phạt chậm trả lãi: 111.427.005 đồng, Lãi quá hạn: 68.636.717 đồng) và đồng ý trả tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán dứt nợ trên số nợ gốc.

Trường hợp ông R không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền vốn, tiền lãi và tiền phạt chậm trả lãi thì Ngân hàng Kiên Long có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên bán đấu giá tài sản theo các hợp đồng thế chấp số 0790/HĐTC để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng Kiên Long.

Bị đơn bà Ngô Kim P vắng mặt có bản khai ý kiến nội dung như sau: Sau khi bà P và ông R ly hôn tất cả các tài sản bà đã giao cho ông R, kể cả nhà đất thế chấp cho Ngân hàng để vay tiền sửa nhà, do đó bà không còn trách nhiệm gì đối với số nợ này. Phần tài sản ông R thế chấp Ngân hàng Kiên Long, ngân hàng có quyền phát mãi bà không khiếu nại về sau.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2019/DS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, đã quyết định:

Căn cứ các Điều 147, 217, 218, 219, 227, 228, 244 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 299, 320, 323, 466 Bộ luật dân sự;

Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1/ Buộc ông Huỳnh Văn R phải hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền 160.000.000 đồng tiền vốn gốc.

2/ Buộc ông Huỳnh Văn R phải trả tiền lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long tính đến ngày xét xử sơ thẩm các khoản như sau:

Lãi trong hạn: 80.688.333 đồng.

Lãi quá hạn: 102.692.717 đồng

Phạt chậm trả: 161.025.546 đồng

3/ Trường hợp ông Huỳnh Văn R không thực hiện hoặc chậm thực hiện

nghĩa vụ trả nợ . Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp, theo hợp đồng thế chấp số 0790/HĐTC ngày 20/5/2013 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long và ông Huỳnh Văn R.

4/ Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long đối với bà Ngô kim P. Do Ngân hàng chỉ rút một phần yêu cầu khởi kiện và hậu quả của việc tranh chấp đã được giải quyết nên nguyên đơn không được quyền khởi kiện lại .

5/ Sau khi xét xử sơ thẩm ông Huỳnh Văn R không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì tiếp tục phải chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 0790/HĐTD ngày 20/5/2013 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long với ông Huỳnh Văn R.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 24/4/2019 bị đơn ông Huỳnh Văn R kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết:

1. Xin xóa nợ lãi trong hạn: 80.688.333 đồng.

Xin xóa nợ lãi quá hạn: 102.692.717 đồng

Xin xóa nợ lãi phạt chậm trả: 161.025.546 đồng

2. Xin miễn nộp số tiền án phí 24.176.263 đồng

3. Xin thời hạn 06 tháng để bán nhà trả nợ từ ngày 12/4/2019 đến 12/10/2019.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Ông Huỳnh Văn R trình bày: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm lãi và miễn án phí, đồng thời đồng ý trả số tiền còn lại 18.688.333đ.

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng trình bày: Yêu cầu ông R trả vốn 160.000.000đ, lãi trong hạn và quá hạn là 158.688.333đ đã trả trước được 300.000.000đ nên yêu cầu ông R trả số tiền còn lại 18.688.333đ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tất cả đều tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử phúc thẩm.

Về nội dung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa nguyên đơn và bị đơn, sửa án sơ thẩm, buộc ông R trả cho Ngân hàng là 18.688.333đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ; ý kiến trình bày của các đương sự; Căn cứ vào kết quả tranh luận và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của ông Huỳnh Văn R còn trong hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Theo Hợp đồng tín dụng số: 0790/HĐTD ngày 20/05/2013, Ngân hàng TMCP Kiên Long cho ông R vay vốn 230.000.000đ, thời hạn vay: 60 tháng, mục đích vay: sửa chữa nhà; có thể chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH513505 1530, tờ bản đồ số 2, diện tích 151m² do Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ cấp ngày 23/11/2011. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông R vi phạm hợp đồng không trả nợ đúng hạn cho Ngân hàng, hiện còn nợ gốc là 160.000.000đ và lãi trong hạn, quá hạn nên Ngân hàng khởi kiện tại Tòa án.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Ngân hàng và ông R thỏa thuận ông R có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng lãi là 18.688.333đ, xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, phù hợp pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận sự thỏa thuận trên của các đương sự, sửa án sơ thẩm về phần lãi suất, chấp nhận một phần kháng cáo của ông R về lãi suất.

[3] Xét kháng cáo của ông R về án phí là không có căn cứ, không phù hợp theo quy định tại Điều 13 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên do sửa án sơ thẩm về số tiền ông R phải trả cho Ngân hàng nên điều chỉnh án phí sơ thẩm ông R phải nộp án phí sơ thẩm trên số tiền 18.688.333đ x 5% = 934.400đ.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Ông R không phải nộp.

[5] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Huỳnh Văn R.

Áp dụng các Điều 30, 35 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 299, 320, 323, 466 Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Huỳnh Văn R phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long số tiền lãi là 18.688.333đ (mười tám triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).

2. Trường hợp ông Huỳnh Văn R không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp, theo hợp đồng thế chấp số 0790/HĐTC ngày 20/5/2013 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long và ông Huỳnh Văn R.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Huỳnh Văn R nộp 934.400đ (chín trăm ba mươi bốn nghìn bốn trăm đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long số tiền 9.370.000đ (chín triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0001257 ngày 22/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Án phí dân sự phúc thẩm: Hoàn trả cho ông Huỳnh Văn R số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0002368 ngày 06/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, được quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao: 01;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- Chánh án: 01;
- TAND huyện Long Hồ: 01;
- THADS huyện Long Hồ: 01;
- Các đương sự;
- Lưu: 06;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đăng